

Số: 641 /UBND-TH

Bình Định, ngày 22 tháng 02 năm 2017

V/v báo cáo kết quả thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến hết năm 2016 và xây dựng danh mục, kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2017 - 2020

Kính gửi:

- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ về Tiêu chí phân loại doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp giai đoạn 2016 - 2020; Công văn số 839/BKHD-TPTDN ngày 06/02/2017 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc xây dựng Danh mục doanh nghiệp có vốn nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020, Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định báo cáo cụ thể như sau:

**1. Tình hình thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến hết năm 2016 trên địa bàn tỉnh:**

a) Kết quả thực hiện:

Sau khi hoàn thành phương án sắp xếp đổi mới doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2012 – 2015 theo phương án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt, số lượng Công ty cổ phần có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh Bình Định là 17 doanh nghiệp.

Trong năm 2015 – 2016, Bình Định đã tiến hành thoái vốn nhà nước tại 06 doanh nghiệp nhà nước không cần nắm giữ vốn chi phối.

*Kết quả thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến hết năm 2016 được tổng hợp tại Phụ lục 01 đính kèm Công văn này.*

b) Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thoái vốn:

Trong quá trình triển khai thực hiện việc thoái vốn tại địa phương có phát sinh một số vấn đề khó khăn, vướng mắc sau:

- Theo kế hoạch thì trong năm 2015, 2016 thực hiện thoái vốn tại 09 doanh nghiệp. Tuy nhiên, đối với 03 doanh nghiệp: Công ty cổ phần Khoáng sản Bình Định Công ty cổ phần Đầu tư và Xây dựng Bình Định và Tổng Công ty PISICO Bình Định – Công ty cổ phần do giá cổ phiếu giao dịch xuống thấp; không có nhà đầu tư đăng ký mua nên đơn vị tư vấn bán đấu giá cổ phần

(Công ty cổ phần Chứng khoán Bảo Việt Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh) đã có Văn bản số 40/216/BVSC.HCM-TV đề nghị giãn tiến độ thoái vốn tại doanh nghiệp để lựa chọn thời điểm thích hợp, vì vậy tại 03 đơn vị này không hoàn thành công tác thoái vốn theo tiến độ đã đề ra.

- Việc thực hiện bán đấu giá cổ phần theo lô theo quy định tại Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg ngày 15/09/2015 của Thủ tướng Chính phủ gặp nhiều khó khăn do các nguyên nhân sau:

+ Tại Khoản 2, Điều 6 Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ quy định: “Nhà đầu tư tham gia mua cổ phần theo lô là các nhà đầu tư có năng lực tài chính, có cam kết gắn bó lợi ích lâu dài với doanh nghiệp, có phương án tiếp tục sử dụng lao động hiện có, hỗ trợ doanh nghiệp mở rộng thị trường”, song trên thực tế lại chưa có văn bản của Nhà nước quy định về các biện pháp hay chế tài kiểm soát điều này.

+ Việc quy định thẩm quyền phê duyệt phương án bán cổ phần theo lô như quy định tại Điều 5 Quyết định số 41/2015/QĐ-TTg: Bộ quản lý ngành, UBND tỉnh cấp tỉnh quyết định phương án bán cổ phần bán cổ phần theo lô tại công ty cổ phần do mình làm đại diện chủ sở hữu sau khi có ý kiến tham gia của Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư. Thủ tục này làm ảnh hưởng rất lớn đến tiến độ thoái vốn tại các doanh nghiệp (vì yêu cầu của Bộ Tài chính là phải chuyển giao doanh nghiệp về SCIC để SCIC thực hiện việc thoái vốn, trong khi một số địa phương chưa thống nhất với SCIC về danh mục doanh nghiệp phải chuyển giao).

## **2. Danh sách doanh nghiệp có vốn nhà nước, vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước:**

Tại thời điểm ngày 01/01/2017, số lượng doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Bình Định cụ thể như sau:

- Doanh nghiệp nhà nước: 05 doanh nghiệp;
- Doanh nghiệp có vốn nhà nước: 11 doanh nghiệp;
- Doanh nghiệp có vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước: 05 doanh nghiệp.

*Danh sách chi tiết doanh nghiệp được tổng hợp tại Phụ lục 02 đính kèm Công văn này.*

## **3. Kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2017 – 2020:**

Căn cứ Tiêu chí phân loại danh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn Nhà nước và Danh mục doanh nghiệp nhà nước thực hiện sắp xếp trong giai đoạn 2016 - 2020 ban hành kèm theo Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ thì các Công ty cổ phần có vốn nhà nước trên địa bàn tỉnh không thuộc đối tượng Nhà nước phải nắm giữ cổ phần. Đồng thời, tại nội dung Tổ chức thực hiện - điểm c, Khoản 1, Điều 3 Quyết định số 58/2016/QĐ-TTg ngày 28/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ có chỉ đạo: “*Báo cáo Thủ tướng*”

*Chính phủ xem xét, quyết định việc tiếp tục nắm giữ trên 50% vốn điều lệ tại các doanh nghiệp sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích trong trường hợp không có doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân tham gia cung cấp dịch vụ đảm bảo chất lượng và mức phí dịch vụ hợp lý”.*

Trên cơ sở soát xét danh sách doanh nghiệp có vốn nhà nước và doanh nghiệp có vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh Bình Định đề xuất kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2017 – 2020 cụ thể như sau:

- Năm 2017: Thoái toàn bộ vốn nhà nước hiện còn tại 07 doanh nghiệp; trong trường hợp năm 2017 không thực hiện được thì chuyển sang các năm tiếp theo.

- Đổi với Công ty cổ phần Dược – TTB y tế Bình Định: Thực hiện thoái toàn bộ phần vốn nhà nước hiện còn tại doanh nghiệp theo lộ trình thoái từng phần trong khoảng thời gian từ 2 – 3 năm để đảm bảo thoái vốn có hiệu quả cao nhất.

- Đổi với 02 doanh nghiệp: Công ty cổ phần Công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn, Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn là các doanh nghiệp hoạt động trên lĩnh vực công ích, lợi nhuận không cao, ít hấp dẫn nên thực hiện lộ trình thoái vốn dần dần trong vòng 02 năm cho đến khi đạt tỷ lệ vốn nhà nước nắm giữ theo phương án cổ phần hóa đã được phê duyệt (Công ty cổ phần Công viên cây xanh và Chiếu sáng đô thị Quy Nhơn là 50,37% và Công ty cổ phần Môi trường đô thị Quy Nhơn là 57,0%) để thăm dò thị trường nhằm thu được lợi ích cao nhất.

- Riêng Công ty cổ phần Cấp thoát nước Bình Định: Giữ nguyên tỷ lệ giá trị phần vốn Nhà nước hiện có tại doanh nghiệp (64,34%).

*Danh sách doanh nghiệp có vốn nhà nước, vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước thực hiện thoái vốn giai đoạn 2017 – 2020 được tổng hợp tại Phụ lục số 03 đính kèm Công văn này.*

#### **4. Một số kiến nghị, đề xuất:**

Để đẩy nhanh tiến độ thoái vốn tại các doanh nghiệp Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định kiến nghị Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính xem xét:

a) Trình Thủ tướng Chính phủ quyết định việc cho phép tiếp tục nắm giữ trên 50% vốn điều lệ tại 02 doanh nghiệp sản xuất và cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích nêu trên do không có doanh nghiệp thuộc khu vực tư nhân ở địa phương tham gia cung cấp dịch vụ đảm bảo chất lượng và mức phí dịch vụ hợp lý (nội dung này đã được UBND tỉnh Bình Định báo cáo Văn phòng Chính phủ tại Văn bản số 414/UBND-TH ngày 10/02/2017).

b) Bổ sung quy định về trách nhiệm tuân thủ và chế tài cụ thể để xử lý nhà đầu tư trong trường hợp bị cơ quan chức năng phát hiện không thực hiện đúng nội dung cam kết khi đăng ký mua cổ phần theo lô (sau khi đã sở hữu cổ phần và nắm quyền chi phối, kiểm soát doanh nghiệp). Qua đó, góp phần giải quyết

tốt hơn quan hệ lợi ích giữa các cổ đông và quan hệ giữa chủ doanh nghiệp với người lao động.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến hết năm 2016 và dự kiến danh mục, kế hoạch thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp giai đoạn 2017 – 2020 trên địa bàn tỉnh Bình Định; kính báo cáo Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính để xem xét, tổng hợp và báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

*dc*  
**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- PCTTT Phan Cao Thắng;
- Sở Tài chính;
- Lư: VT, K17. *Ba*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

BHÓ CHỦ TỊCH



*Phan Cao Thắng*  
Phan Cao Thắng

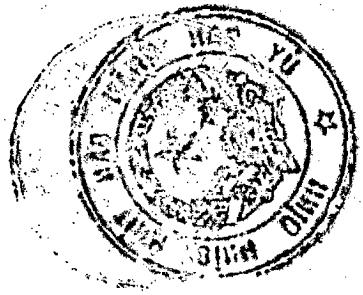
## PHỤ LỤC 01



Kết quả thực hiện thoái vốn nhà nước tại doanh nghiệp đến hết năm 2016  
 (Kèm theo Công văn số 641 /UBND-TH ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

STT	Tên doanh nghiệp * Hình ảnh điều kiện của doanh nghiệp	Kết quả thoái vốn Nhà nước										Giá trị vốn Nhà nước sau khi thoái vốn	Tỷ lệ Nhà nước nắm giữ sau khi thoái vốn
		Vốn nhà nước góp	Tỷ lệ Nhà nước năm giữ	Thời gian thực hiện	Số cổ phần bán ra	Giá trị vốn NN thực hiện thoái	Tiền thu về	Chênh lệch giữa số tiền thu về và giá trị vốn thoái	8	9	10		
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10		
A	B	1 <i>tr.đồng</i>	2 <i>tr.đồng</i>	3 <i>%</i>	4	5 <i>cổ phần</i>	6 <i>tr.đồng</i>	7 <i>tr.đồng</i>	8 <i>đồng/cổ phần</i>	9 <i>đồng</i>	10 <i>%</i>		
1	CTCP Vật tư kỹ thuật nông nghiệp BĐịnh	52.500	31.049	59,14%	31/3/2015	3.014.878	30.149	36.480	6.331	0	0,00%		
2	CTCP Cảng Thị Nại	71.000	31.139	43,86%	19/5/2015	3.113.900	31.139	32.901	1.762	0	0,00%		
3	CTCP Giao thông thủy bộ Bình Định	5.336	1.987	37,24%	28/9/2016	198.700	1.987	22.155	20.168	0	0,00%		
4	CTCP Xuất nhập khẩu Bình Định	14.827	8.277	55,82%	8/6/2015	827.725	8.277	4.552	-3.725	0	0,00%		
5	CTCP Muối và Thực phẩm Bình Định	5.000	2.146	42,92%	6/8/2015	214.600	2.146	2.155	9	0	0,00%		
6	CTCP Tổng hợp An Lão	2.976	2.491	83,70%	20/4/2015	55.600	556	729	173	1.935	65,02%		
	Cộng	151.639	77.089			7.425.403	74.254	98.973	24.718	1.935			

\* **Ghi chú:** Số tiền thu về từ thoái vốn (cột 7 và 8) chưa loại trừ chi phí thoái vốn theo quy định



## PHỤ LỤC 02



SÁCH DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC, VỐN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC  
 (Kem theo Công văn số 641 /UBND-TH ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực kinh doanh	Vốn chủ sở hữu tại ngày 31/12/2016	Vốn điều lệ		Ghi chú
				Tổng số	Trong đó	
					Vốn nhà nước	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Doanh nghiệp nhà nước</b>			<b>3.221.474</b>	<b>588.748</b>	<b>588.748</b>
1	Công ty TNHH Lâm nghiệp Quy Nhơn	Trồng và chăm sóc rừng,...	31.130	19.310	19.310	100,00
2	Công ty TNHH Lâm nghiệp Hà Thanh	Trồng và chăm sóc rừng,...	39.110	27.219	27.219	100,00
3	Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn	Trồng và chăm sóc rừng,...	44.100	36.727	36.727	100,00
4	Công ty TNHH Xổ số kiến thiết Bình Định	Kinh doanh xổ số và các dịch vụ giải trí vui chơi có thưởng	69.948	69.904	69.904	100,00
5	Công ty TNHH Khai thác công trình thủy lợi Bình Định	Quản lý, khai thác, bảo vệ công trình thủy lợi; dịch vụ tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp, dân sinh;...	3.037.186	435.588	435.588	100,00
<b>II</b>	<b>Doanh nghiệp có vốn nhà nước</b>			<b>1.585.030</b>	<b>1.197.392</b>	<b>661.333</b>
1	CTCP Khoáng sản Bình Định	Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản	191.538	123.926	30.982	25,00
2	Tổng Công ty PISCO Bình Định - CTCP	Trồng, khai thác rừng; khai thác chế biến và mua bán hàng nông, lâm sản xuất khẩu; kinh doanh truyền hình cáp...	307.331	275.000	238.770	86,83
3	CTCP Đầu tư và XD Bình Định	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN	168.374	84.307	83.720	99,30
4	CTCP Tổng hợp An Lão	Kinh doanh bán lẻ điện; cung ứng hàng miền núi	2.976	2.976	1.935	65,02
5	CTCP Môi trường đô thị Quy Nhơn	Vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển rác thải	36.365	34.271	30.809	89,90
6	CTCP QLSC đường bộ Quy Nhơn	Quản lý, duy tu, sửa chữa đường bộ, đường đô thị, cầu cống, hệ thống thoát nước qua đường, vỉa hè,...	9.200	9.200	5.667	61,60
7	CTCP Tổng hợp Vân Canh	Kinh doanh bán lẻ điện; cung ứng hàng miền núi	1.541	1.541	1.295	84,04
8	CTCP Tổng hợp Vĩnh Thạnh	Kinh doanh bán lẻ điện; cung ứng hàng miền núi	3.502	3.102	2.833	91,33
9	CTCP Công viên cây xanh và CSĐT Quy Nhơn	Quản lý công viên, cây xanh, khu vực công cộng, hệ thống chiếu sáng công cộng và tín hiệu giao thông	15.896	15.171	10.858	71,57
10	CTCP Dược - TTB y tế Bình Định	Sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu,...	718.864	523.790	174.608	33,34
11	CTCP Cấp thoát nước Bình Định	Quản lý sản xuất và kinh doanh nước sạch	129.443	124.108	79.856	64,34
<b>III</b>	<b>Doanh nghiệp có vốn đầu tư của doanh nghiệp nhà nước</b>			<b>87.000</b>	<b>87.000</b>	<b>15.245</b>
1	CTCP PISCO - Hà Thanh	Chế biến dăm gỗ xuất khẩu	16.500	16.500	1.800	10,91
2	Công ty TNHH Nguyên liệu giấy Quy Nhơn	Chế biến dăm gỗ xuất khẩu	9.500	9.500	1.045	11,00
3	Công ty Cổ phần Pisico Hà Thanh	Chế biến dăm gỗ xuất khẩu	16.500	16.500	900	5,45
4	CTCP Chế biến tinh bột sắn xuất khẩu Bình Định	Sản xuất, chế biến, mua bán tinh bột sắn và các sản phẩm có nguồn gốc từ nguyên liệu sắn	28.000	28.000	7.100	25,36
5	Công ty TNHH Sông Kôn	Sản xuất SP khai thác từ gỗ, sản xuất nguyên liệu giấy, gỗ ghép xuất khẩu và tiêu thụ nội địa.	16.500	16.500	5.300	25,00

*Đ/c*  
*Ghi chú:* Công ty TNHH Lâm nghiệp Sông Kôn mua lại 25% vốn góp tại Công ty TNHH Sông Kôn (tương ứng giá trị 4.125 triệu đồng) với giá mua là 5.300 triệu đồng.

**PHỤ LỤC 03**  
**DANH SÁCH DOANH NGHIỆP CÓ VỐN NHÀ NƯỚC, VỐN ĐẦU TƯ CỦA DOANH NGHIỆP NHÀ NƯỚC THỰC HIỆN THOÁI VỐN GIAI ĐOẠN 2017 - 2020**  
*(Kem theo Công văn số 641/UBND-TH ngày 22/02/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định)*



Đơn vị tính: triệu đồng

ST T	Tên doanh nghiệp	Ngành, lĩnh vực kinh doanh	Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2016	Vốn điều lệ			Kế hoạch thoái vốn (%/vốn điều lệ)				Vốn Nhà nước dự kiến năm giữ sau thoái vốn		Ghi chú
				Tổng số	Vốn nhà nước	Tỷ lệ (%)	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Giá trị	Tỷ lệ (%)	
	<b>Doanh nghiệp có vốn nhà nước</b>		<b>736.723</b>	<b>549.494</b>	<b>406.869</b>						<b>27.176</b>		
1	CTCP Khoáng sản Bình Định	Khai thác, chế biến và mua bán khoáng sản	191.538	123.926	30.982	25,00	25,00				0	0,00	
2	Tổng Công ty PISCO Bình Định - CTCP	Trồng, khai thác rừng; khai thác chế biến và mua bán hàng nông, lâm sản xuất khẩu; kinh doanh truyền hình cáp...	307.331	275.000	238.770	86,83	86,83				0	0,00	
3	CTCP Đầu tư và XD Bình Định	Đầu tư kinh doanh kết cấu hạ tầng KCN	168.374	84.307	83.720	99,30	99,30				0	0,00	
4	CTCP Tổng hợp An Lão	KD bán lẻ điện; cung ứng hàng miền núi	2.976	2.976	1.935	65,02	65,02				0	0,00	
5	CTCP Môi trường đô thị Quy Nhơn	Vệ sinh môi trường, thu gom, vận chuyển rác thải	36.365	34.271	30.809	89,90	10,00	10,00	12,90		19.534	57,00	
6	CTCP QLSCĐB Quy Nhơn	Quản lý, duy tu, sửa chữa đường bộ, đường đô thị, cầu cống, hệ thống thoát nước qua đường, vỉa hè,...	9.200	9.200	5.667	61,60	61,60				0	0,00	
7	CTCP Tổng hợp Vân Canh	KD bán lẻ điện; cung ứng hàng miền núi	1.541	1.541	1.295	84,04	84,04				0	0,00	
8	CTCP Tổng hợp Vĩnh Thạnh	KD bán lẻ điện; cung ứng hàng miền núi	3.502	3.102	2.833	91,33	91,33				0	0,00	
9	CTCP Công viên CX và CSĐT Quy Nhơn	Quản lý công viên, cây xanh, khu vực công cộng, hệ thống chiếu sáng công cộng và tín hiệu giao thông	15.896	15.171	10.858	71,57	7,00	14,20			7.642	50,37	
10	CTCP Dược - TTB y tế Bình Định	Sản xuất thuốc, hóa dược, dược liệu,...	718.864	523.790	174.608	33,34	8,00	10,00	15,34		0	0,00	